

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 56

Phẩm 38: LY THẾ GIAN (Phần 4)

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ diệu dụng vô ngại:

1. Diệu dụng về Chúng sinh vô ngại.
2. Diệu dụng về Cõi nước vô ngại.
3. Diệu dụng về Pháp vô ngại.
4. Diệu dụng về Thân vô ngại.
5. Diệu dụng về Nguyện vô ngại.
6. Diệu dụng về Cảnh giới vô ngại.
7. Diệu dụng về Trí vô ngại.
8. Diệu dụng về Thần thông vô ngại.
9. Diệu dụng về Thần lực vô ngại.
10. Diệu dụng về Lực vô ngại.

Thế nào là đối với chúng sinh không chướng ngại của Đại Bồ-tát?

Đại Bồ-tát có mười pháp không chướng ngại đối với chúng sinh:

1. Biết tất cả chúng sinh không chúng sinh không chướng ngại.
2. Biết tất cả chúng sinh chỉ do tưởng chấp trì không chướng ngại.
3. Vì tất cả chúng sinh thuyết pháp chưa từng lỗi thì không chướng ngại.
4. Hóa hiện khắp tất cả cõi chúng sinh không chướng ngại.
5. Để tất cả chúng sinh ở trong một lỗ chân lông mà không chật hẹp không chướng ngại.
6. Vì tất cả chúng sinh thị hiện tất cả thế giới phương khác cho họ đều được thấy không chướng ngại.
7. Vì tất cả chúng sinh thị hiện những thân trời: Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương không chướng ngại.
8. Vì tất cả chúng sinh thị hiện thân Thanh văn, Bích-chi-phật oai nghi tịch tĩnh không chướng ngại.
9. Vì tất cả chúng sinh thị hiện hạnh Bồ-tát không chướng ngại.
10. Vì tất cả chúng sinh thị hiện chư Phật, sắc thân tướng tốt, tất cả trí lực, thành Đẳng chánh giác không chướng ngại.

Đại Bồ-tát có mười thứ diệu dụng về cõi nước không chướng ngại:

1. Tất cả cõi làm một cõi, không chướng ngại.
2. Tất cả cõi vào một lỗ chân lông, không chướng ngại.
3. Biết tất cả cõi vô tận, không chướng ngại.
4. Một thân ngồi kiết già đầy khắp tất cả cõi, không chướng ngại.
5. Trong một thân hiện tất cả cõi, không chướng ngại.
6. Làm chấn động tất cả cõi chẳng khiến chúng sinh kinh sợ, không chướng ngại.
7. Dùng các thứ trang nghiêm tất cả cõi để trang nghiêm một cõi, không chướng ngại.

ngại.

8. Dùng các thứ trang nghiêm một cõi để trang nghiêm tất cả cõi, không chướng ngại.

9. Dem một Như Lai, một chúng hội thị hiện cho chúng sinh khắp tất cả cõi Phật, không chướng ngại.

10. Tất cả cõi nhỏ, cõi vừa, cõi lớn, cõi rộng, cõi sâu, cõi giữa, cõi úp, cõi nghiêng, cõi ngay, ở khắp các phương vô lượng sai biệt, đem những cõi này thị hiện khắp cho tất cả chúng sinh, không chướng ngại.

Đại Bồ-tát có mười pháp không chướng ngại:

1. Biết tất cả pháp vào một pháp, một pháp vào tất cả pháp cũng chẳng trái với sự hiểu biết của tâm chúng sinh, không chướng ngại.

2. Từ Bát-nhã ba-la-mật xuất sinh tất cả pháp, vì người khác giải nói đều làm cho khai ngộ, không chướng ngại.

3. Biết tất cả pháp lìa văn tự mà khiến chúng sinh đều được ngộ nhập, không chướng ngại.

4. Biết tất cả pháp nhập một tướng mà có thể diễn nói vô lượng pháp tướng, không chướng ngại.

5. Biết tất cả pháp lìa ngôn thuyết mà có thể vì người nói vô biên pháp môn, không chướng ngại.

6. Đối với tất cả pháp khéo chuyển từ một chữ ra nhiều chữ phổ cập, không chướng ngại.

7. Dem tất cả pháp vào một pháp môn mà chẳng trái nhau, trong vô số kiếp nói chẳng cùng tận, không chướng ngại.

8. Dem tất cả pháp đều vào Phật pháp, khiến các chúng sinh đều được tỏ ngộ, không chướng ngại.

9. Biết tất cả pháp không có ngăn mé không chướng ngại.

10. Biết tất cả pháp không giới hạn, chướng ngại, dường như lưới huyễn vô lượng sai biệt, trong vô lượng kiếp vì chúng sinh mà nói chẳng thể cùng tận, không chướng ngại.

Đại Bồ-tát có mười thân không chướng ngại:

1. Dem tất cả thân chúng sinh vào thân mình không chướng ngại.

2. Dem thân mình vào thân tất cả chúng sinh không chướng ngại.

3. Dem tất cả thân Phật vào một thân Phật không chướng ngại.

4. Dem một thân Phật vào tất cả thân Phật không chướng ngại.

5. Dem tất cả cõi vào thân mình không chướng ngại.

6. Dem một thân đầy khắp tất cả pháp ba đời thị hiện cho chúng sinh, không chướng ngại.

7. Nơi một thân thị hiện vô biên thân nhập Tam-muội không chướng ngại.

8. Nơi một thân thị hiện thân đồng số chúng sinh, thành Chánh giác không chướng ngại.

9. Nơi thân tất cả chúng sinh hiện thân một chúng sinh, nơi thân một chúng sinh hiện thân tất cả chúng sinh, không chướng ngại.

10. Nơi thân tất cả chúng sinh thị hiện Pháp thân, nơi Pháp thân thị hiện thân tất cả chúng sinh không chướng ngại.

Đại Bồ-tát có mười nguyện không chướng ngại:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Đem nguyện của tất cả Bồ-tát làm nguyện của mình không chướng ngại.
 2. Đem nguyện lực thành Bồ-đề của tất cả Phật, thị hiện tự mình thành Chánh giác không chướng ngại.
 3. Tùy chúng sinh được hóa độ, tự mình thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, không chướng ngại.
 4. Đối với tất cả vô biên kiếp, đại nguyện chẳng dứt không chướng ngại.
 5. Xa lìa thân thức, chẳng chấp thân trí, dùng nguyện tự tại hiện tất cả thân, không chướng ngại.
 6. Xả bỏ thân mình để thành mãn nguyện của người, không chướng ngại.
 7. Giáo hóa khắp tất cả chúng sinh mà chẳng bỏ đại nguyện, không chướng ngại.
 8. Ở tất cả kiếp thật hành hạnh Bồ-tát mà đại nguyện chẳng dứt, không chướng ngại.
 9. Ở một lỗ chân lông hiện thành Chánh giác, do nguyện lực nên đầy khắp tất cả cõi Phật, ở vô số thế giới vì mỗi mỗi chúng sinh mà thị hiện như vậy, không chướng ngại.
 10. Nói một câu pháp khắp tất cả pháp giới, nổi mây lớn chánh pháp, chiếu ánh sáng giải thoát, nổ tiếng sấm pháp thật, rưới mưa vị cam lồ, dùng nguyện lực lớn thấm nhuần khắp tất cả cõi chúng sinh, không chướng ngại.
- Đại Bồ-tát có mười cảnh giới không chướng ngại:
1. Tại cảnh giới của pháp giới, chẳng bỏ cảnh giới chúng sinh, không chướng ngại.
 2. Tại cảnh giới Phật, chẳng bỏ cảnh giới ma, không chướng ngại.
 3. Tại cảnh giới Niết-bàn, chẳng bỏ cảnh giới sinh tử, không chướng ngại.
 4. Nhập cảnh giới trí Nhất thiết, chẳng dứt cảnh giới chủng tánh của Bồ-tát, không chướng ngại.
 5. Trụ nơi cảnh giới tịch tĩnh, chẳng bỏ cảnh giới tán loạn, không chướng ngại.
 6. Trụ nơi cảnh giới như hư không, chẳng khứ, chẳng lai, không hý luận, không tướng trạng, không thể tánh, không ngôn thuyết mà chẳng bỏ cảnh giới hý luận của tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
 7. Trụ nơi cảnh giới của những lực giải thoát, chẳng bỏ cảnh giới của tất cả những phương sở, không chướng ngại.
 8. Nhập cảnh giới không có chúng sinh, chẳng bỏ giáo hóa tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
 9. Trụ nơi cảnh giới Thiền định tịch tĩnh giải thoát thần thông minh trí, mà ở tất cả thế giới thị hiện thọ sinh, không chướng ngại.
 10. Trụ nơi cảnh giới tất cả hạnh trang nghiêm thành Chánh giác của Như Lai, hiện oai nghi tịch tĩnh của tất cả Thanh văn, Bích-chi-phật, không chướng ngại.
- Đại Bồ-tát có mười trí không chướng ngại:
1. Biện tài vô tận, không chướng ngại.
 2. Tất cả Tổng trì không quên mất, không chướng ngại.
 3. Có thể quyết định biết, quyết định nói những căn tánh của tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
 4. Ở trong một niệm dùng trí vô ngại biết tâm hành của tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
 5. Biết bệnh nơi tùy miên dục lạc, tập khí phiền não của tất cả chúng sinh, tùy theo chỗ thích nghi mà cho thuốc, không chướng ngại.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

6. Khoảng một niệm có thể vào được mười Lực của Như Lai, không chướng ngại.
 7. Dùng trí vô ngại biết tất cả kiếp ba đời và chúng sinh trong đó, không chướng ngại.
 8. Ở trong mỗi niệm hiện thành Chánh giác, thị hiện cho chúng sinh không đoạn tuyệt, không chướng ngại.
 9. Nơi một chúng sinh tưởng biết tất cả nghiệp chúng sinh, không chướng ngại.
 10. Nơi ngôn ngữ âm thanh của một chúng sinh, hiểu lời nói của tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
- Đại Bồ-tát có mười môn thần thông, không chướng ngại:
1. Nơi một thân thị hiện tất cả thân khắp thế giới, không chướng ngại.
 2. Ở chúng hội một Đức Phật, nghe thọ lời thuyết pháp trong chúng hội của tất cả chư Phật, không chướng ngại.
 3. Ở trong tâm niệm của một chúng sinh, thành tựu vô số Vô thượng Bồ-đề, khai ngộ tâm của tất cả chúng sinh, không chướng ngại.
 4. Dùng một âm thanh hiện tiếng nói sai biệt của tất cả thế giới, làm cho tất cả chúng sinh đều được hiểu rõ, không chướng ngại.
 5. Trong một niệm hiện hết tất cả kiếp quá khứ có bao nhiêu nghiệp quả nhiều thứ sai khác, làm cho các chúng sinh đều được thấy biết, không chướng ngại.
 6. Một vi trần xuất hiện cõi Phật rộng lớn với vô lượng trang nghiêm, không chướng ngại.
 7. Làm cho tất cả thế giới đầy đủ trang nghiêm, không chướng ngại.
 8. Vào khắp tất cả ba đời không chướng ngại.
 9. Phóng ra ánh sáng đại pháp, hiện tất cả của Bồ-đề chư Phật, tất cả hạnh nguyện của chúng sinh, không chướng ngại.
 10. Khéo giữ gìn tất cả các chúng Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương, Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, bao nhiêu mười Lực của Như Lai, thiện căn của Bồ-tát, không chướng ngại.

Nếu chư Bồ-tát được thần thông không chướng ngại này thì có thể vào khắp tất cả Phật pháp.

Đại Bồ-tát có mười thần lực không chướng ngại:

1. Đem vô số thế giới để vào một vi trần, không chướng ngại.
2. Trong một vi trần hiện tất cả cõi Phật trong khắp thế giới, không chướng ngại.
3. Đem tất cả nước nơi biển lớn để vào một lỗ chân lông qua lại cùng khắp thế giới nơi mười phương mà không gây nhiễu hại cho chúng sinh, không chướng ngại.
4. Đem vô số thế giới nạp trong thân mình, thị hiện tất cả việc làm về thần thông, không chướng ngại.
5. Dùng một sợi lông buộc vô số núi Kim cang, núi Thiết vi, cầm đi khắp tất cả thế giới, chẳng làm cho chúng sinh sinh tâm kinh sợ, không chướng ngại.
6. Đem vô số kiếp làm một kiếp, một kiếp làm vô số kiếp, trong đó thị hiện sự thành hoại sai biệt, chẳng làm cho chúng sinh tâm kinh sợ, không chướng ngại.
7. Trong tất cả thế giới hiện tai nạn nước, lửa, gió, đủ các sự biến hoại mà chẳng làm hại chúng sinh, không chướng ngại.
8. Tất cả thế giới lúc ba tai họa hoại diệt, đều có thể hộ trì đồ dùng của tất cả chúng sinh, chẳng để tổn hư thiếu thốn, không chướng ngại.

9. Dùng một tay cầm vô số thế giới, ném ra ngoài vô số thế giới, chẳng làm cho chúng sinh có tưởng kính sợ, không chướng ngại.

10. Nói tất cả cõi đồng với hư không, làm cho các chúng sinh đều được tỏ ngộ, không chướng ngại.

Đại Bồ-tát có mười Lực không chướng ngại:

1. Lực chúng sinh không chướng ngại, vì chẳng rời bỏ sự giáo hóa điều phục.
2. Lực cõi không chướng ngại, vì thị hiện vô số trang nghiêm để trang nghiêm.
3. Lực pháp không chướng ngại, vì làm cho tất cả thân vào một thân.
4. Lực kiếp không chướng ngại, vì tu hành chẳng dứt.
5. Lực Phật không chướng ngại, vì giác ngộ về thù miên.
6. Lực hành không chướng ngại, vì thấu giữ tất cả hạnh Bồ-tát.
7. Lực Như Lai không chướng ngại, vì độ thoát tất cả chúng sinh.
8. Lực vô sư không chướng ngại, vì tự giác tất cả các pháp.
9. Lực trí Nhất thiết không chướng ngại, vì dùng trí Nhất thiết thành Chánh giác.
10. Lực đại Bi không chướng ngại, vì chẳng bỏ tất cả chúng sinh.

Trên đây là mười môn không chướng ngại của Đại Bồ-tát. Nếu Bồ-tát được mười môn không chướng ngại này, thì đối với đạo quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, muốn thành hay chẳng muốn thành đều tùy ý vô ngại. Dù thành Chánh giác nhưng vẫn chẳng dứt hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát phát thệ nguyện lớn nhập vô biên môn không chướng ngại mà khéo thị hiện.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười môn hiện bày hiệu dụng:

1. Đem thân chúng sinh làm thân cõi nước, mà cũng chẳng hoại thân chúng sinh, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

2. Đem thân cõi nước làm thân chúng sinh, mà cũng chẳng hoại thân cõi nước, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

3. Nơi thân Phật thị hiện thân Thanh văn, thân Độc giác, mà chẳng tổn giảm thân Phật, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

4. Nơi thân Thanh văn, thân Độc giác thị hiện thân Phật, mà chẳng tăng trưởng thân Thanh văn, thân Độc giác, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

5. Nơi thân hành của Bồ-tát thị hiện thân thành Chánh giác mà chẳng đoạn thân hành của Bồ-tát, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

6. Nơi thân thành Chánh giác thị hiện thân tu hạnh Bồ-tát, mà chẳng giảm thân thành Chánh giác, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

7. Nơi cõi Niết-bàn thị hiện thân sinh tử, mà chẳng nhiễm chấp nơi sinh tử, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

8. Nơi cõi sinh tử thị hiện Niết-bàn, mà chẳng rối ráo nhập Niết-bàn, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

9. Nhập Tam-muội mà thị hiện tất cả nghiệp đi, đứng, ngồi, nằm, nhưng chẳng bỏ Tam-muội chánh thọ, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

10. Ở chỗ một Đức Phật nghe pháp thọ trì, thân chẳng động, dùng sức Tam-muội ở trong vô số pháp hội của Phật đều hiện thân mà chẳng phân thân, cũng chẳng khởi định, nghe pháp, thọ trì tương tục chẳng dứt, niệm niệm như vậy, nơi mỗi mỗi thân Tam-muội đều xuất sinh vô số thân Tam-muội. Thứ lớp như vậy, tất cả kiếp còn có thể cùng tận, nhưng thân Tam-muội của Bồ-tát chẳng thể cùng tận, là môn diệu dụng của Bồ-tát.

Đây là mười môn diệu dụng của Bồ-tát. Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì

được đại trí diệu dụng vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười cảnh giới:

1. Thị hiện môn pháp giới vô biên, làm cho chúng sinh được nhập, là cảnh giới của Bồ-tát.
2. Thị hiện sự trang nghiêm vi diệu vô lượng của tất cả thế giới làm cho chúng sinh được nhập, là cảnh giới của Bồ-tát.
3. Hóa hiện đi đến tất cả cõi chúng sinh, đều theo phương tiện khai ngộ, là cảnh giới của Bồ-tát.
4. Nơi thân Như Lai xuất hiện thân Bồ-tát, nơi thân Bồ-tát xuất hiện thân Như Lai, là cảnh giới của Bồ-tát.
5. Nơi cõi hư không hiện thế giới, nơi thế giới hiện cõi hư không, là cảnh giới của Bồ-tát.
6. Nơi cõi sinh tử hiện cảnh giới Niết-bàn, nơi cảnh giới Niết-bàn hiện cõi sinh tử, là cảnh giới của Bồ-tát.
7. Ở trong ngôn ngữ của một chúng sinh xuất sinh ngữ ngôn của tất cả Phật pháp, là cảnh giới của Bồ-tát.
8. Đem vô biên thân hiện làm một thân, một thân hiện làm tất cả thân sai biệt, là cảnh giới của Bồ-tát.
9. Đem một thân làm đầy khắp tất cả pháp giới, là cảnh giới của Bồ-tát.
10. Ở trong một niệm làm cho tất cả chúng sinh phát tâm Bồ-đề, đều hiện vô lượng thân thành Đẳng chánh giác, là cảnh giới của Bồ-tát.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được cảnh giới đại trí tuệ vô thượng của Như Lai:

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười uy lực:

1. Lực tâm sâu xa, vì chẳng để lẫn lộn tất cả tình cảm thế gian.
2. Thêm lớn lực tâm sâu xa, vì chẳng bỏ tất cả Phật pháp.
3. Lực phương tiện, vì tất cả việc làm đều rất ráo.
4. Lực trí, vì biết tất cả tâm hành.
5. Lực nguyện, vì tất cả mong cầu đều làm cho viên mãn.
6. Lực hạnh, vì cùng tột đời vị lai chẳng dứt.
7. Lực thừa, vì có thể xuất sinh tất cả Thừa mà chẳng bỏ Đại thừa.
8. Lực thần biến, ở trong mỗi lỗ chân lông đều thị hiện tất cả thế giới thanh tịnh, vì tất cả Như Lai xuất thế.
9. Lực Bồ-đề, vì làm cho tất cả chúng sinh phát tâm thành Phật, không đoạn tuyệt.
10. Lực chuyển pháp luân, vì nói một câu pháp đều thích ứng với những căn tánh, ý muốn của tất cả chúng sinh.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được mười Lực trí Nhất thiết vô thượng của chư Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười Vô úy:

1. Đại Bồ-tát đều có thể nghe và giữ gìn tất cả ngôn thuyết, suy nghĩ: Giả sử có vô lượng, vô biên chúng sinh từ mười phương đến đem trăm ngàn đại pháp để hỏi ta. Đối với tất cả câu hỏi của họ, ta không thấy có chút gì khó đáp cả. Vì không thấy khó nên tâm được vô úy, rất ráo đến bờ đại vô úy. Tùy theo chỗ họ hỏi đều có thể giải đáp quyết đoán trừ nghi hoặc cho họ không hề khiếp sợ. Đây là môn vô úy thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát được Như Lai quán đỉnh được biện tài vô ngại đạt đến cứu cánh giải thoát, khai mở bí mật của tất cả văn tự ngôn ngữ âm thanh. Nghĩ suy: Giả sử có vô lượng, vô biên chúng sinh từ mười phương đến, đem vô lượng pháp hỏi ta. Đối với tất cả lời hỏi của họ, ta không thấy có chút gì là khó đáp cả. Vì không thấy khó nên tâm được vô úy, rốt ráo đến bờ đại vô úy. Tùy chỗ hỏi của họ đều có thể giải đáp dứt nghi hoặc không kinh sợ. Đây là môn vô úy thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát biết tất cả pháp là không, lìa ngã, lìa ngã sở, không tạo tác, không người tạo tác, không có cái biết, không có sinh mạng, không có sự dưỡng dục, không có chư thể luân hồi. Rời uẩn, xứ, giới, thoát hẳn các kiến chấp, tâm như hư không, suy nghĩ: Chẳng thấy chúng sinh có chút tướng nào làm tổn não được thân, ngữ, ý của ta. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đã xa lìa ngã và sở, nên chẳng thấy các pháp có chút tánh tướng. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, rốt ráo đến bờ đại vô úy kia, kiên cố vững mãi chẳng ai hủy hoại được. Đây là môn vô úy thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát được sức của Phật gia hộ, thâm giữ, trụ nơi oai nghi của Phật, việc làm chân thật không biến đổi, nghĩ rằng ta chẳng thấy có chút phần oai nghi làm cho chúng sinh nóng tâm chê trách. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, ở trong đại chúng an ổn thuyết pháp. Đây là môn vô úy thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát, thân, khẩu, ý đều thanh tịnh, sạch trắng, nhu hòa, xa lìa những điều ác, nghĩ rằng ta chẳng tự thấy nghiệp thân, khẩu, ý có chút phần đáng quả trách. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, có thể làm cho chúng sinh an trụ nơi Phật pháp. Đây là môn vô úy thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát thường được lực sĩ Kim cang, Thiên, Long, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương theo hộ vệ. Tất cả Như Lai luôn hộ niệm chẳng rời. Đại Bồ-tát nghĩ rằng ta chẳng thấy có chúng ma ngoại đạo kẻ tà kiến nào có thể đến làm chướng ngại hạnh Bồ-tát của ta dù một phần nhỏ. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy rốt ráo đến bờ đại vô úy kia, phát tâm hoan hỷ thật hành hạnh Bồ-tát. Đây là môn vô úy thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát đã thành tựu được niệm căn đê nhất, tâm không quên mất, được Phật hoan hỷ, nghĩ rằng Đức Như Lai nói văn tự cú pháp thành đạo Bồ-đề, trong đó ta chẳng thấy có phần nhỏ nào quên mất. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, thọ trì tất cả chánh pháp của Như Lai, thật hành hạnh Bồ-tát. Đây là môn vô úy thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát trí phương tiện đều đã thông đạt, chư lực Bồ-tát đều đã rốt ráo, thường siêng giáo hóa tất cả chúng sinh. Vì thương xót chúng sinh nên luôn dùng nguyện tâm gắn chặt nơi Phật Bồ-đề. Vì thương yêu chúng sinh, vì thành tựu chúng sinh nên ở nơi đời phiền não trước, thị hiện thọ sinh, dòng họ tôn quý, quyến thuộc viên mãn, chỗ mong muốn tùy tâm, hoan hỷ vui sướng. Đại Bồ-tát nghĩ rằng ta dù cùng quyến thuộc này tụ hội mà chẳng thấy có một chút gì đáng tham luyến để bỏ phước việc tu hành thiện định, giải thoát và các môn Tam-muội, Tổng trì, biện tài, đạo pháp Bồ-tát của ta. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát đối với tất cả pháp đã được tự tại đến bờ giải thoát, tu hạnh Bồ-tát thể chẳng đoạn tuyệt. Chẳng thấy thế gian có một cảnh giới nào làm mê loạn được đạo Bồ-tát. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy rốt ráo đến bờ đại vô úy kia. Dùng đại nguyện lực nơi tất cả thế giới thị hiện thọ sinh. Đây là môn vô úy thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát luôn chẳng quên mất tâm trí Nhất thiết, trụ nơi Đại thừa, thật hành hạnh Bồ-tát. Dùng uy lực của đại tâm trí Nhất thiết, thị hiện tất cả oai nghi tịch tĩnh của

Thanh văn, Độc giác, Đại Bồ-tát nghĩ rằng ta chẳng tự thấy chút tướng nhỏ nào sẽ ở nơi Nhị thừa mà chấp lấy sự xuất ly. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, đến bờ đại vô úy vô thượng kia. Có thể thị hiện khắp đạo nhất thiết thừa, rốt ráo đầy đủ Đại thừa bình đẳng. Đây là môn vô úy thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát thành tựu tất cả pháp bạch tịnh, đầy đủ thiện căn, viên mãn thân thông, rốt ráo an trụ nơi Phật Bồ-đề, đầy đủ tất cả hạnh Bồ-tát. Ở chỗ chư Phật thọ ký quán đỉnh trí Nhất thiết, mà thường khuyến hóa chúng sinh thật hành đạo Bồ-tát. Đại Bồ-tát nghĩ rằng ta chẳng tự thấy có một chúng sinh đáng được thành thực, mà chẳng thể thị hiện tướng Phật tự tại để thành thực. Vì chẳng thấy nên tâm được vô úy, rốt ráo đến bờ đại vô úy kia, chẳng dứt hạnh Bồ-tát, chẳng bỏ nguyện Bồ-tát, tùy tất cả chúng sinh đáng được giáo hóa, hiện cảnh giới Phật để giáo hóa họ. Đây là môn vô úy thứ mười của Đại Bồ-tát.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được đại vô úy vô thượng của chư Phật, nhưng cũng chẳng bỏ vô úy của Bồ-tát.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười pháp Bất cộng:

1. Đại Bồ-tát chẳng do người dạy, tự nhiên tu hành sáu pháp Ba-la-mật, thường thích đại thí chẳng hề bôn sẻn, luôn trì tịnh giới chẳng hủy phạm, đầy đủ nhẫn nhục tâm chẳng lay động, có đại tinh tấn chưa từng thoái chuyển, khéo vào các Thiền định trọn không tán loạn, khéo tu trí tuệ trừ sạch ác kiến. Đây là pháp Bất cộng thứ nhất, chẳng do người dạy mà tùy thuận đạo Ba-la-mật tu sáu Độ.

2. Đại Bồ-tát có thể thọ nhận khắp tất cả chúng sinh, dùng của cải và chánh pháp để ban cho họ, chánh niệm hiện tiền, nét mặt hiền hòa lời nói êm ái, trong tâm hoan hỷ, dạy nghĩa như thật, làm cho được tỏ ngộ Phật Bồ-đề, không hiểm ghét, bình đẳng làm lợi ích cho tất cả. Đây là pháp Bất cộng thứ hai, chẳng do người dạy, tùy thuận đạo bốn Nhiếp pháp siêng thọ nhận tất cả chúng sinh.

3. Đại Bồ-tát khéo hồi hướng: Chẳng cầu quả báo mà hồi hướng, cầu Phật Bồ-đề mà hồi hướng, chẳng tham chấp tất cả Thiền định Tam-muội thế gian mà hồi hướng, vì lợi ích cho tất cả chúng sinh mà hồi hướng, vì chẳng dứt trí tuệ của Như Lai mà hồi hướng. Đây là pháp Bất cộng thứ ba, chẳng do người dạy, vì các chúng sinh phát khởi thiện căn cầu trí tuệ Phật.

4. Đại Bồ-tát đến bờ giác rốt ráo, theo phương tiện thiện xảo, tâm thường nhìn lại tất cả chúng sinh, chẳng nhằm cảnh giới thế tục phàm ngu, chẳng thích đạo xuất ly của Nhị thừa, chẳng ham sự an lạc của mình, chỉ siêng hóa độ, khéo có thể nhập xuất Thiền định giải thoát, đối với các Tam-muội đều được tự tại, qua lại chốn sinh tử như dạo trong vườn chưa từng thoáng sinh tâm mỗi một nhằm chán. Hoặc ở cung ma, hoặc làm Thiên đế, Phạm vương, Thế chủ, tất cả chỗ có chúng sinh, không nơi nào chẳng hiện thân trong đó. Hoặc xuất gia trong chúng ngoại đạo mà luôn xa lìa tất cả tà kiến. Tất cả văn từ chú thuật tự ấn toán số cho đến ca vũ diệu dụng của thế gian thấy đều thị hiện không một môn nào chẳng tin xảo. Hoặc có lúc thị hiện làm phụ nữ xinh đẹp, trí tuệ tài năng bậc nhất trong đời, đối với pháp thế gian và xuất thế gian cũng đều có thể hỏi, có thể nói, vấn đáp quyết nghi đều rốt ráo cả. Tất cả sự thế gian và xuất thế gian cũng đều thông đạt đến bờ giải thoát. Tất cả chúng sinh thường đến chiêm ngưỡng. Dù hiện oai nghi Thanh văn, Bích-chi-phật mà chẳng mất tâm Đại thừa. Dù trong mỗi niệm, thị hiện thành Chánh giác mà chẳng dứt hạnh Bồ-tát. Đây là pháp Bất cộng thứ tư, chẳng do người dạy, được phương tiện thiện xảo rốt ráo bỉ ngạn.

5. Đại Bồ-tát khéo biết đạo quyền thật song hành, trí tuệ tự tại đến rốt ráo. Đó là an trụ nơi Niết-bàn mà thị hiện sinh tử. Biết không chúng sinh mà siêng hành giáo hóa. Rốt ráo tịch diệt mà thị hiện khởi phiền não. An trụ một Pháp thân trí tuệ chắc chắn, mà hiện khắp vô lượng thân chúng sinh. Thường vào sâu Thiên định mà thị hiện thọ dục lạc. Thường xa rời ba cõi mà chẳng bỏ chúng sinh. Thường thích pháp lạc mà hiện có thể nữ ca ngâm hát múa. Dù dùng những tướng tốt trang nghiêm thân mình mà thị hiện thọ thân bản tiện xấu xí. Thường chứa nhóm những điều lành không có lỗi ác mà thị hiện sinh nơi địa ngục, súc sinh, ngạ quỷ. Dù đã đạt đến trí Phật giải thoát mà cũng chẳng bỏ thân trí Bồ-tát. Đại Bồ-tát thành tựu vô lượng trí tuệ như vậy. Thanh văn, Bích-chi-phật còn chẳng biết được, huống là tất cả hàng chúng sinh trí tuệ còn cạn cợt. Đây là pháp Bất cộng thứ năm, chẳng do người dạy, quyền thật song hành.

6. Nghiệp thân, khẩu, ý của Đại Bồ-tát làm theo trí tuệ, thấy đều thanh tịnh. Đó là đầy đủ đại Từ lìa hẳn tâm sát sinh, cho đến đầy đủ chánh giải không có tà kiến. Đây là pháp bất cộng thứ sáu, chẳng do người dạy, nghiệp thân, khẩu, ý làm theo trí tuệ.

7. Đại Bồ-tát đầy đủ đại Bi chẳng bỏ chúng sinh, thay tất cả chúng sinh mà chịu khổ. Đó là chịu khổ địa ngục, khổ súc sinh, khổ ngạ quỷ. Vì lợi ích cho chúng sinh nên chẳng sinh một mối, chỉ chuyên độ thoát tất cả chúng sinh, chưa từng đắm nhiễm cảnh giới năm dục. Thường vì chúng sinh mà chuyên cần diệt trừ mọi sự khổ. Đây là pháp Bất cộng thứ bảy, chẳng do người dạy, thường có tâm đại Bi.

8. Đại Bồ-tát thường được tất cả chúng sinh thích nhìn, Phạm vương, Đế Thích, Tứ Thiên vương đến tất cả chúng sinh nhìn không biết chán. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát từ đời lâu xa đến nay, hành nghiệp thanh tịnh không có lỗi lầm, vì thế nên chúng sinh thích thấy không chán. Đây là pháp Bất cộng thứ tám, chẳng do người dạy, tất cả chúng sinh thấy đều thích nhìn.

9. Đại Bồ-tát đối với trí Nhất thiết thế nguyện trang nghiêm, ý chí kiên cố. Dù ở chỗ phàm phu, Thanh văn, Độc giác, hiểm nạn, không bao giờ thoái thất tâm trí Nhất thiết sáng sạch quý báu. Như có châu báu tên là Tịnh trang nghiêm để trong bùn lầy vẫn không thay đổi màu sáng, có thể làm cho nước đục thấy đều lắng sạch. Cũng vậy, Đại Bồ-tát dù ở chỗ phàm ngu tạp trực, không bao giờ làm mất tâm báu thanh tịnh cầu trí Nhất thiết, có thể làm cho những chúng sinh ác kia xa rời phiền não uế trước, vọng kiến để được tâm báu cầu trí Nhất thiết. Đây là pháp Bất cộng thứ chín, chẳng do người dạy, tại những chỗ hiểm nạn chẳng mất tâm báu trí Nhất thiết.

10. Đại Bồ-tát thành tựu trí tự giác về cảnh giới, không thấy tự ngộ, rốt ráo tự tại đến bờ giác ngộ. Dùng pháp lìa cấu để đội trên đầu, chẳng bỏ sự thân cận thiện hữu, luôn luôn tôn trọng chư Như Lai. Đây là pháp Bất cộng thứ mười, chẳng do người dạy, được pháp tối thượng, chẳng rời Thiện tri thức, chẳng bỏ tâm tôn trọng Phật.

Trên đây là mười pháp bất cộng của Bồ-tát. Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được pháp Bất cộng rộng lớn vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười nghiệp:

1. Đối với tất cả thế giới, đều có thể trang nghiêm thanh tịnh.
2. Đối với tất cả chư Phật, đều có thể cúng dường.
3. Đối với tất cả Bồ-tát, đồng gieo trồng thiện căn.
4. Đối với tất cả chúng sinh, đều có thể giáo hóa.
5. Đối với tất cả vị lai, đều thâm giữ tội cùng đời vị lai.
6. Đối với tất cả thân lực, chẳng rời một thế giới, đến khắp tất cả thế giới.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

7. Đối với tất cả ánh sáng, phóng ra ánh sáng vô biên màu sắc, trong mỗi ánh sáng có tòa hoa sen đều có Bồ-tát ngồi kiết già trên đó để hiển hiện.

8. Đối với tất cả giống Tam bảo chẳng đoạn, sau khi Đức Phật diệt độ thì giữ gìn trụ trì những Phật pháp.

9. Đối với tất cả sự biến hóa, ở tất cả thế giới thuyết pháp giáo hóa các chúng sinh.

10. Đối với tất cả sự gia trì, ở trong một niệm tùy sở thích nơi tâm của các chúng sinh đều vì họ mà thị hiện làm cho tất cả nguyện vọng đều thành mãn.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được nghiệp rộng lớn vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thân:

1. Thân chẳng đến, vì chẳng thọ sinh ở tất cả thế gian.
2. Thân chẳng đi, vì đối với tất cả thế gian cầu tìm chẳng thể được.
3. Thân chẳng thật, vì tất cả thế gian đạt được như thật.
4. Thân chẳng hư, vì dùng lý như thật thị hiện nơi thế gian.
5. Thân chẳng tận, vì tột cùng đời vị lai không đoạn tuyệt.
6. Thân kiên cố, vì tất cả chúng ma chẳng hủy hoại được.
7. Thân chẳng động, vì chúng ma ngoại đạo chẳng làm động được.
8. Thân đủ tướng, vì thị hiện tướng trăm phước thanh tịnh.
9. Thân vô tướng, vì pháp tướng rốt ráo đều là vô tướng.
10. Thân đến khắp, vì đồng một thân với Phật ba đời.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được thân vô thượng vô tâm của Như Lai.

Đại Bồ-tát có mười nghiệp thân:

1. Nghiệp thân nơi một thân tràn đầy tất cả thế giới.
2. Nghiệp thân ở trước tất cả chúng sinh đều có thể thị hiện.
3. Nghiệp thân nơi tất cả loài đều có thể thọ sinh.
4. Nghiệp thân du hành tất cả thế giới.
5. Nghiệp thân đi đến tất cả chúng hội của chư Phật.
6. Nghiệp thân dùng một tay có thể che khắp tất cả thế giới.
7. Nghiệp thân có thể dùng một tay vò nát núi Kim cang trong tất cả thế giới như vi trần.

8. Nghiệp thân ở trong tự thân hiện tất cả sự thành hoại của cõi Phật, chỉ bày cho chúng sinh.

9. Nghiệp thân dùng một thân dung thọ tất cả cõi chúng sinh.

10. Nghiệp thân ở trong tự thân hiện khắp tất cả cõi Phật, làm thanh tịnh tất cả chúng sinh, rồi ở trong đó hiện thành đạo.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được nghiệp Phật vô thượng của Như Lai, đều có thể giác ngộ tất cả chúng sinh.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát lại có mười thân:

1. Thân Ba-la-mật đều tu hành chân chánh.
2. Thân bốn Nhiếp chẳng bỏ tất cả chúng sinh.
3. Thân đại Bi thay tất cả chúng sinh chịu vô lượng khổ không mỗi một nhàm chán.

4. Thân đại Từ cứu hộ tất cả chúng sinh.

5. Thân Phước đức tạo lợi ích cho tất cả chúng sinh.

6. Thân Trí tuệ đồng một tánh với tất cả thân Phật.
7. Thân Pháp lìa hẳn sự thọ sinh nơi các loài.
8. Thân Phương tiện hiện tiền nơi tất cả xứ.
9. Thân Thần lực thị hiện tất cả thân biến.
10. Thân Bồ-đề tùy thích tùy thời thành tựu Chánh giác.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được thân đại trí tuệ vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại lời nói:

1. Lời nói hòa dịu làm cho tất cả chúng sinh đều an ổn.
2. Lời nói ngọt ngào làm cho tất cả chúng sinh đều mát mẻ.
3. Lời nói không dối, nói ra điều gì đều chân thật.
4. Lời nói chân thật, cho đến trong chiêm bao cũng không vọng ngữ.
5. Lời nói rộng lớn, tất cả Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương đều tôn kính.
6. Lời nói sâu xa, hiển thị pháp tánh.
7. Lời nói kiên cố, thuyết pháp vô tận.
8. Lời nói chánh trực, phát ngôn dễ hiểu.
9. Lời nói đầy đủ, vì tùy thời thị hiện.
10. Lời nói khai ngộ tất cả chúng sinh tùy theo sự ưa thích làm cho họ được hiểu

rõ.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được lời nói vi diệu vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười điều tu tập nghiệp ngữ thanh tịnh:

1. Thích lắng nghe âm thanh của Như Lai.
2. Thích nghe nói công đức của Bồ-tát.
3. Chẳng nói những lời tất cả chúng sinh chẳng thích nghe.
4. Chân thật, xa lìa bốn lỗi lầm của lời nói.
5. Hoan hỷ, hớn hởi tán thán Như Lai.
6. Ở chỗ tháp Như Lai hết lời khen ngợi công đức như thật của chư Phật.
7. Dùng tâm thanh tịnh sâu xa ban bố chánh pháp cho chúng sinh.
8. Dùng âm nhạc ca tụng tán thán Đức Như Lai.
9. Ở chỗ chư Phật lắng nghe chánh pháp chẳng tiếc thân mạng.
10. Xả thân phụng sự tất cả Bồ-tát và các Pháp sư để lãnh thọ diệu pháp.

Nếu Đại Bồ-tát đem mười việc này để tu tập nghiệp ngữ thanh tịnh thì được mười điều giữ gìn:

Được vua trời cầm đầu cùng tất cả chúng trời giữ gìn.

Được vua Rồng cầm đầu cùng tất cả chúng rồng giữ gìn.

Được vua Dạ-xoa cầm đầu cùng tất cả chúng Dạ-xoa giữ gìn.

Được vua Càn-thát-bà cầm đầu cùng tất cả chúng Càn-thát-bà giữ gìn.

Được vua A-tu-la cầm đầu, vua Ca-lâu-la cầm đầu, vua Khẩn-na-la cầm đầu, vua Ma-hầu-la-già cầm đầu, vua Phạm cầm đầu, mỗi vua đều cùng chúng của mình giữ gìn Bồ-tát này.

Được Như Lai Pháp vương cầm đầu, tất cả Pháp sư thầy đều giữ gìn.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát được sự giữ gìn này rồi thì có thể thành tựu mười đại sự:

1. Tất cả chúng sinh, đều làm cho hoan hỷ.
2. Tất cả thế giới, đều có thể đi đến.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

3. Tất cả căn tánh, đều có thể biết rõ.
4. Tất cả sự hiểu biết thù thắng, đều làm cho thanh tịnh.
5. Tất cả phiền não, đều làm cho đoạn trừ.
6. Tất cả tập khí, đều làm cho lìa bỏ.
7. Tất cả dục lạc, đều làm cho sáng sạch.
8. Tất cả tâm sâu xa, đều làm cho tăng trưởng.
9. Tất cả pháp giới, đều làm cho cùng khắp.
10. Tất cả Niết-bàn, làm cho thấy rõ.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tâm:

1. Tâm như đất, vì có thể giữ gìn, có thể làm lớn những thiện căn của tất cả chúng sinh.
2. Tâm như biển cả, vì nước pháp đại trí vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật đều chảy vào.
3. Tâm như núi Tu-di, vì đặt tất cả chúng sinh nơi chỗ thiện căn xuất thế gian vô thượng.
4. Tâm như ngọc báu ma-ni, vì lạc dục thanh tịnh không tạp nhiễm.
5. Tâm như Kim cang, vì quyết định vào sâu tất cả pháp.
6. Tâm như núi Kim cang vi, vì các ma, ngoại đạo đều chẳng có thể lay động.
7. Tâm như hoa sen, vì tất cả thế pháp chẳng nhiễm được.
8. Tâm như hoa Ưu-đàm-bát, vì trong tất cả kiếp khó gặp.
9. Tâm như mặt trời trong sáng, vì có thể phá trừ chướng ngại tối tăm.
10. Tâm như hư không, vì chẳng lường được.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được tâm đại thanh tịnh vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm:

1. Phát tâm: Tôi sẽ độ thoát tất cả chúng sinh.
2. Phát tâm: Tôi sẽ làm cho tất cả chúng sinh dứt trừ phiền não.
3. Phát tâm: Tôi sẽ làm cho tất cả chúng sinh tiêu diệt tập khí.
4. Phát tâm: Tôi sẽ dứt trừ tất cả tâm nghi hoặc.
5. Phát tâm: Tôi sẽ diệt trừ khổ não cho tất cả chúng sinh.
6. Phát tâm: Tôi sẽ trừ diệt tất cả chư nạn, đường ác.
7. Phát tâm: Tôi sẽ kính thuận tất cả Như Lai.
8. Phát tâm: Tôi sẽ khéo học tất cả kiến văn của Bồ-tát.
9. Phát tâm: Tôi sẽ thị hiện tất cả Phật thành Chánh giác trên đầu mỗi sợi lông ở tất cả thế giới.
10. Phát tâm: Tôi sẽ ở nơi tất cả thế giới đánh trống pháp lớn làm cho các chúng sinh tùy theo căn cơ, sự ưa thích của họ đều được tỏ ngộ.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được tâm đại phát khởi năng lực vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tâm cùng khắp:

1. Tâm cùng khắp tất cả hư không, vì phát ý rộng lớn.
2. Tâm cùng khắp tất cả pháp giới, vì thâm nhập vô biên.
3. Tâm cùng khắp tất cả ba đời, vì một niệm đều biết rõ.
4. Tâm cùng khắp tất cả Phật xuất hiện, vì đều biết rõ nơi nhập thai, đản sinh, xuất gia, thành đạo, chuyển pháp luân, nhập Niết-bàn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Tâm cùng khắp tất cả chúng sinh, vì biết rõ căn cơ, ý muốn tập khí.
6. Tâm cùng khắp tất cả trí tuệ, vì tùy thuận biết rõ pháp giới.
7. Tâm cùng khắp tất cả vô biên, vì biết những lưới huyền sai biệt.
8. Tâm cùng khắp tất cả vô sinh, vì chẳng thể nắm bắt tự tánh của các pháp.
9. Tâm cùng khắp tất cả vô ngại, vì chẳng trụ nơi tự tâm, tha tâm.
10. Tâm cùng khắp tất cả tự tại, vì một niệm hiện khắp thành Phật.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được vô lượng Phật pháp vô thượng trang nghiêm cùng khắp.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười căn:

1. Căn hoan hỷ, vì thấy tất cả Phật tâm tin chẳng hư hoại.
2. Căn hy vọng, vì những Phật pháp đã nghe đều tỏ ngộ tất cả.
3. Căn không thoái chuyển, vì tất cả việc làm đều rốt ráo.
4. Căn an trụ, vì chẳng dứt tất cả hạnh Bồ-tát.
5. Căn vi tế, vì nhập lý vi diệu nơi Bát-nhã ba-la-mật.
6. Căn không dừng nghỉ, vì rốt ráo sự việc của tất cả chúng sinh.
7. Căn như Kim cang, vì chứng biết tất cả những pháp tánh.
8. Căn ánh sáng Kim cang, vì chiếu khắp tất cả cảnh giới Phật.
9. Căn không sai biệt, vì tất cả Như Lai đồng một thân.
10. Căn ngăn mé vô ngại, vì vào sâu nơi mười Trí lực của Như Lai.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được căn đại trí viên mãn vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tâm sâu xa:

1. Tâm sâu xa chẳng nhiễm tất cả pháp thế gian.
2. Tâm sâu xa chẳng lẫn lộn tất cả đạo Nhị thừa.
3. Tâm sâu xa thấu rõ tất cả Phật Bồ-đề.
4. Tâm sâu xa tùy thuận đạo trí Nhất thiết trí.
5. Tâm sâu xa chẳng bị tất cả chúng ma, ngoại đạo làm loạn động.
6. Tâm sâu xa tịnh tu trí viên mãn của tất cả Như Lai.
7. Tâm sâu xa thọ trì tất cả pháp đã được nghe.
8. Tâm sâu xa chẳng nhiễm chấp nơi tất cả chỗ thọ sinh.
9. Tâm sâu xa đầy đủ tất cả trí vi tế.
10. Tâm sâu xa tu tất cả Phật pháp.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được tâm sâu xa thanh tịnh nơi trí Nhất thiết vô thượng.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại tâm sâu xa tăng thượng:

1. Tâm sâu xa tăng thượng không thoái chuyển, vì chứa nhóm tất cả thiện căn.
2. Tâm sâu xa tăng thượng lia nghi hoặc, vì hiểu mật ngữ của tất cả Như Lai
3. Tâm sâu xa tăng thượng chánh trì, vì từ đại nguyện đại hạnh lưu xuất.
4. Tâm sâu xa tăng thượng tối thắng, vì thâm nhập tất cả Phật pháp pháp.
5. Tâm sâu xa tăng thượng làm chủ, vì tất cả Phật pháp đều tự tại.
6. Tâm sâu xa tăng thượng rộng lớn, vì vào khắp tất cả pháp môn.
7. Tâm sâu xa tăng thượng thượng thủ, vì tất cả việc làm đều thành tựu.
8. Tâm sâu xa tăng thượng tự tại, vì tất cả Tam-muội thân thông biến hóa trang

nghiêm.

9. Tâm sâu xa tăng thượng an trụ, vì thọ nhận bản nguyện.

10. Thâm tâm tăng thượng không ngừng nghỉ, vì tạo mọi thành tựu đầy đủ cho tất cả chúng sinh.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được tâm sâu xa tăng thượng thanh tịnh vô thượng của tất cả chư Phật.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười điều siêng tu:

1. Siêng tu bố thí, đều xả thí tất cả, không cầu báo đáp.
2. Siêng tu trì giới, hành hạnh đầu đà, thiếu dục tri túc không khi dối.
3. Siêng tu nhẫn nhục, lia bỏ tự niệm tự tha, nhẫn chịu tất cả điều khổ não không hề sinh tâm sân hại.
4. Siêng tu tinh tấn, ba nghiệp thân, ngữ, ý chưa từng tán loạn, tất cả việc làm đều chẳng thoái chuyển, mãi đến rốt ráo.
5. Siêng tu thiền định, giải thoát Tam-muội, xuất hiện thần thông, lia bỏ tất cả quyến thuộc, dục lạc, phiền não, tranh chấp.
6. Siêng tu trí tuệ, tu tập chứa nhóm tất cả công đức không mỗi một nhằm chán.
7. Siêng tu đại Từ, biết các chúng sinh không tự tánh.
8. Siêng tu đại Bi, biết các pháp không, thay thế tất cả chúng sinh thọ khổ không mỗi một nhằm chán.
9. Siêng tu giác ngộ mười Lực của Như Lai, vì thấu rõ vô ngại, chỉ bày cho chúng sinh.
10. Siêng tu pháp luân bất thoái, chuyển đến tâm của tất cả chúng sinh.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được siêng tu đại trí tuệ vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hiểu biết quyết định:

- Sự hiểu biết quyết định tối thượng, vì gieo trồng tôn trọng thiện căn.
Sự hiểu biết quyết định trang nghiêm, vì xuất sinh những thứ trang nghiêm.
Sự hiểu biết quyết định rộng lớn, vì tâm chưa từng hèn kém.
Sự hiểu biết quyết định tịch diệt, vì hay nhập pháp tánh sâu xa.
Sự hiểu biết quyết định phổ biến, vì phát tâm không chỗ nào là chẳng đến.
Sự hiểu biết quyết định nhận lãnh, vì hay thọ nhận lực gia trì của Phật.
Sự hiểu biết quyết định kiên cố, vì dẹp phá tất cả nghiệp ma.
Sự hiểu biết quyết định đoán xét rõ ràng, vì biết rõ tất cả nghiệp báo.
Sự hiểu biết quyết định hiện tiền, vì có thể tùy ý hiện thần thông.
Sự hiểu biết quyết định tiếp nối và làm hưng thịnh, vì ở chỗ tất cả Phật được thọ ký.

Sự hiểu biết quyết định tự tại, vì tùy ý tùy thời thành Phật.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được sự hiểu biết quyết định vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sự hiểu biết quyết định biết tất cả thế giới:

1. Biết tất cả thế giới vào một thế giới.
2. Biết một thế giới vào tất cả thế giới.
3. Biết tất cả thế giới, một thân Như Lai, một tòa hoa sen thấy đều cùng khắp.
4. Biết tất cả thế giới đều như hư không.
5. Biết tất cả thế giới đủ sự trang nghiêm của Phật.
6. Biết tất cả thế giới có các Bồ-tát đầy khắp.
7. Biết tất cả thế giới vào một lỗ chân lông.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

8. Biết tất cả thế giới vào một thân chúng sinh.

9. Biết tất cả thế giới, một cây Bồ-đề của Phật, một đạo tràng của Phật thấy đều cùng khắp.

10. Biết tất cả thế giới, một âm thanh cùng khắp, làm cho các chúng sinh đều riêng hiểu biết, tâm sinh hoan hỷ.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được sự hiểu biết quyết định về cõi Phật rộng lớn vô thượng của Như Lai.

Chư Phật tử! Đại Bồ-tát có mười sự hiểu biết quyết định biết cõi chúng sinh:

1. Biết tất cả cõi chúng sinh bản tánh không thật.

2. Biết tất cả cõi chúng sinh đều vào thân một chúng sinh.

3. Biết tất cả cõi chúng sinh đều vào thân Bồ-tát.

4. Biết tất cả cõi chúng sinh đều vào tạng Như Lai.

5. Biết một thân chúng sinh vào khắp tất cả cõi chúng sinh.

6. Biết tất cả cõi chúng sinh đều có thể làm pháp khí của chư Phật.

7. Biết tất cả cõi chúng sinh tùy theo sở thích của họ mà hiện thân Đế Thích, Phạm vương, Tứ Thiên vương.

8. Biết tất cả cõi chúng sinh, tùy theo sở thích của họ mà hiện oai nghi tịch tĩnh của hàng Thanh văn, Bích-chi-phật.

9. Biết tất cả cõi chúng sinh vì họ mà hiện thân công đức trang nghiêm của Bồ-tát.

10. Biết tất cả cõi chúng sinh vì họ mà hiện thân tướng tốt oai nghi tịch tĩnh của Như Lai để khai ngộ họ.

Nếu chư Bồ-tát an trụ trong pháp này thì được sự hiểu biết quyết định về đại oai lực vô thượng của Như Lai.

